

Số: 93 /KH-UBND

*Yên Thế, ngày 29 tháng 12 năm 2017*

**KẾ HOẠCH**  
**Kiểm tra, rà soát văn bản năm 2018**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (Nghị định số 34/2016/NĐ-CP); Quyết định số 353/2016/QĐ-UBND ngày 20/6/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định biện pháp thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL và chi tiết một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, Chủ tịch UBND huyện xây dựng Kế hoạch như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Kiểm tra văn bản nhằm phát hiện những quy định, nội dung trái pháp luật của văn bản QPPL, văn bản có chứa QPPL để kịp thời đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ, đình chính văn bản bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Rà soát văn bản nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với căn cứ để rà soát, tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản mới hoặc ngưng hiệu lực văn bản bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

**2. Yêu cầu**

- Việc kiểm tra, rà soát văn bản phải được tiến hành khách quan, toàn diện, kịp thời, triệt để, tuân thủ trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, rà soát và cơ quan ban hành hoặc tham mưu ban hành văn bản.

- Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, nội dung không còn phù hợp phải kịp thời kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý.

**II. NỘI DUNG, THỜI GIAN KIỂM TRA, RÀ SOÁT**

**1. Công tác kiểm tra văn bản theo thẩm quyền**

**1.1.** Giao Phòng Tư pháp chủ trì phối hợp với các cơ quan, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL và văn bản

có chứa QPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành (còn hiệu lực thi hành tại thời điểm kiểm tra) trong các lĩnh vực sau:

- Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; giáo dục và đào tạo; phát triển kinh tế - xã hội

Thời gian thực hiện: Xong trước 30/4/2018.

**1.2.** Giao Phòng Tư pháp chủ trì, tổ chức kiểm tra theo địa bàn văn bản QPPL và văn bản có chứa QPPL do HĐND, UBND xã, thị trấn ban hành (còn hiệu lực thi hành tại thời điểm kiểm tra) tại xã An Thượng, Xuân Lương, Thị trấn Bồ Hạ và xã Bồ Hạ.

Thời gian thực hiện: Xong trước 15/10/2018.

## **2. Công tác rà soát văn bản QPPL**

**2.1.** Tổ chức rà soát văn bản QPPL, văn bản có chứa QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành còn hiệu lực thi hành tại thời điểm rà soát hoặc đã hết hiệu lực xong chưa kịp thời tham mưu cho HĐND, UBND huyện ban hành văn bản QPPL sửa đổi, bổ sung hoặc công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực thi hành.

**2.2.** Rà soát theo chuyên đề trong các lĩnh vực sau:

- Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; giáo dục và đào tạo

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Thông tin (đối với lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch); Phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo).

+ Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Xong trước 30/4/2018.

- Lĩnh vực kinh tế - xã hội

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch (đối với lĩnh vực Kinh tế - xã hội)

+ Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Xong trước 30/4/2018.

- Lĩnh vực tổ chức, bộ máy

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Nội vụ (đối với lĩnh vực tổ chức, bộ máy)

+ Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp và các đơn vị có liên quan

+ Thời gian thực hiện: Xong trước 30/4/2018.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm của các cơ quan**

#### **1.1. Phòng Tư pháp**

- Là đầu mối giúp Chủ tịch UBND huyện đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Thực hiện kiểm tra văn bản theo thẩm quyền đối với văn bản QPPL, văn bản có chứa QPPL do HĐND, UBND các xã, thị trấn ban hành trong lĩnh vực nêu tại mục 1 phần II Kế hoạch này đảm bảo theo quy định của pháp luật và tiến độ được giao trong Kế hoạch này.

- Giúp Chủ tịch UBND huyện kiểm tra, tổng hợp, hoàn thiện kết quả rà soát văn bản của các lĩnh vực nêu tại mục 2 phần II Kế hoạch này đảm bảo theo quy định của pháp luật và tiến độ được giao trong Kế hoạch này.

- Theo dõi kết quả xử lý văn bản trái pháp luật, nội dung không còn phù hợp theo quy định.

## **1.2. Trưởng các Phòng, đơn vị thuộc UBND huyện**

- Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc UBND huyện:

Trên cơ sở Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch rà soát văn bản theo ngành, lĩnh vực của cơ quan mình báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) **trước ngày 30/01/2018**. Báo cáo kết quả rà soát gửi về Phòng Tư pháp trước ngày 30/4/2018.

- Riêng các đơn vị: Văn hóa – Thông tin, Giáo dục và Đào tạo; Tài chính - Kế hoạch và Phòng Nội vụ: Triển khai thực hiện rà soát, lập hồ sơ rà soát theo quy định pháp luật gửi về Phòng Tư pháp **chậm nhất trước 30 ngày** so với thời điểm của từng lĩnh vực nêu tại mục 2.2 phần II Kế hoạch này.

- Cung cấp thông tin, văn bản, tài liệu khi có yêu cầu của Phòng Tư pháp.

## **2. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn**

- Trên cơ sở Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch tự kiểm tra, rà soát văn bản của địa phương mình báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua Phòng Tư pháp) **trước ngày 30/01/2018**.

- Lập Danh mục, Báo cáo kết quả tự kiểm tra văn bản QPPL, văn bản có chứa QPPL do HĐND, UBND xã, thị trấn ban hành trong các lĩnh vực; địa bàn nêu trên gửi về Phòng Tư pháp **chậm nhất trước 30 ngày** so với thời điểm của từng lĩnh vực; địa bàn nêu tại mục 1 phần II Kế hoạch này.

- Cung cấp thông tin, văn bản, tài liệu khi có yêu cầu của Phòng Tư pháp.

- Chuẩn bị các điều kiện phục vụ Đoàn kiểm tra khi được thông báo.

## **3. Kinh phí**

Kinh phí phục vụ cho công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL được thực hiện theo quy định của Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17/8/2011 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL; Nghị quyết số 35/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của HĐND tỉnh quy định mức chi hỗ trợ cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Giao cho Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; kết quả báo cáo Chủ tịch UBND huyện theo quy định./.

Nơi nhận: *MJ*  
Lưu: VT.

**Bản điện tử:**

- Sở Tư pháp;
- Phòng XD & KTVBQPPL - Sở Tư pháp;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- PVPNC, TH.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

*[Signature]*  
**Nguyễn Ngọc Sơn**